

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B2LX** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH03162** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Lý thuyết kế toán**
Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403023018	Thái Quỳnh Anh	03/05/2007	7	5	5	5.0	5.0	5.0			6.5		6.0
2	2253403023019	Lưu Thanh Bảo	18/11/2007	8	5	5	7.0	8.0	5.0			6.0		6.2
3	2253403023020	Lê Ngọc Duyên	14/06/2005	0	0	0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
4	2253403023021	Trần Hoàng Đức	12/02/2007	10	6	5	7.0	8.0	5.0			8.0		7.5
5	2253403023022	Lương Huỳnh Ngọc Hân	30/10/2007	0	0	0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
6	2253403023023	Lê Hồng Diễm Hương	21/10/2007	7	5	5	5.0	5.0	5.0			6.5		6.0
7	2253403023024	Nguyễn Kim Khánh	17/11/2007	0	0	0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
8	2253403023025	Lâm Thị Ngọc Kiều	10/01/2007	10	5	5	6.0	5.0	5.0			0.0	0.0	2.3
9	2253403023026	Nguyễn Thiên Kim	11/04/2007	0	0	0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
10	2253403023027	Phạm Minh Mẫn	16/12/2007	0	0	0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
11	2253403023028	Trương My My	09/01/2007	5	6	5	5.0	5.0	5.0			6.5		5.9
12	2253403023029	Võ Thị Kim Ngân	30/04/2007	0	0	0	2.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.2
13	2253403023030	Võ Thị Tuyết Ngân	13/11/2007	0	0	0	2.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.2
14	2253403023031	Nguyễn Thị Kim Ngọc	07/11/2007	0	0	0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
15	2253403023032	Nguyễn Thị Quỳnh Như	22/06/2007	5	8	5	5.0	5.0	5.0			7.0		6.3
16	2253403023033	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	20/07/2007	10	6	5	5.0	5.0	5.0			7.0		6.5
17	2253403023034	Nguyễn Lê Hồng Tươi	20/02/2007	10	5	6	6.0	7.0	5.0			5.5		5.8
18	2253403023035	Lê Thị Kim Tuyền	23/08/2007	0	0	0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
19	2253403023036	Phạm Thị Mỹ Vân	02/09/2007	3	0	0	2.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.3
20	2253403023037	Đoàn Thảo Vy	22/05/2007	0	0	0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
21	2253403023038	Phạm Kim Vy	26/04/2007	5	8	5	5.0	5.0	5.0			7.0		6.3
22	2253403023039	Trần Kim Ý	31/12/2007	0	0	0	2.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.2

Châu Đốc, ngày 20 tháng 5 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Hạnh Dao